

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA

HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

NGUYỄN THỊ THANH NHÀN

**TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐỘI NGŨ NỮ GIẢNG VIÊN
CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN HIỆN NAY**

Ngành : Triết học

Chuyên ngành : Triết học

Mã số : 9229001

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ TRIẾT HỌC

Hà Nội – 2026

Luận án được hoàn thành tại Học viện Báo chí và Tuyên truyền

***Người hướng dẫn khoa học:* PGS, TS. Mai Đức Ngọc**

TS. Hoàng Ngọc Thắng

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Phản biện 3:

Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án cấp Học viện, Học viện Báo chí và Tuyên truyền - Hà Nội, vào hồi ngày tháng , 2026

Có thể tìm luận án tại:

- Thư viện Quốc gia Việt Nam
- Thư viện Học viện Báo chí và Tuyên truyền

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong bối cảnh hiện nay, với mục tiêu xây dựng lực lượng Công an nhân dân (CAND) “thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong hình mới” theo tinh thần Nghị quyết số 12-NQ/TW của Bộ Chính trị đã đặt ra những yêu cầu, đòi hỏi mới đối với công tác giáo dục, đào tạo và phát triển đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ giảng viên trong các học viện, trường đại học CAND. Họ không chỉ là một bộ phận tri thức có vai trò quan trọng quyết định trực tiếp đến chất lượng đào tạo nguồn nhân lực cho lực lượng CAND mà còn góp phần xây dựng nền tảng tri thức, bản lĩnh chính trị, TDLL và năng lực thực tiễn cho các thế hệ cán bộ công an tương lai. Trong đó, đội ngũ nữ giảng viên với số lượng, vị trí, vai trò ngày càng gia tăng trong hệ thống các trường CAND, đã trở thành một lực lượng quan trọng góp phần thực hiện tốt mục tiêu chiến lược này. Đặc biệt, trong kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, TDLL của đội ngũ giảng viên các trường CAND có tác động trực tiếp đến việc hình thành bản lĩnh chính trị, năng lực nhận thức và hành động cách mạng của đội ngũ cán bộ CAND trong thực tiễn công tác.

TDLL một mặt có vai trò, giá trị định hướng cho hoạt động nhận thức và hoạt động thực tiễn mặt khác còn ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng, hiệu quả của công tác giảng dạy trong các nhà trường. Đối với người giảng viên, TDLL là “vũ khí” sắc bén trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học nhằm góp phần nâng cao chất lượng công tác giáo dục lý luận chính trị, đồng thời tăng cường đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Trong quá trình triển khai nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND có ý nghĩa đặc biệt quan trọng ảnh hưởng đến nhận thức, niềm tin và bản lĩnh chính trị của họ. Nghiên cứu TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND có ý nghĩa thực tiễn sâu sắc đối với công tác đào tạo, bồi dưỡng

đội ngũ giảng viên CAND góp phần xây dựng lực lượng CAND vững mạnh. Do đó, nâng cao NLTDLL cho đội ngũ này là một nhiệm vụ có ý nghĩa quan trọng, vừa có tính cấp bách, trước mắt vừa có tính thường xuyên, lâu dài.

Thực tiễn cho thấy, tại các trường CAND, công tác giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao NLTDLL luôn được quan tâm, chú trọng, xác định là nhiệm vụ chính trị trọng yếu, thường xuyên. Tuy nhiên, TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND vẫn còn bộc lộ nhiều vấn đề cần được nghiên cứu sâu sắc cả về phương diện lý luận và thực tiễn. Một mặt, đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND đang ngày càng tăng về số lượng và có những đóng góp quan trọng trong công tác đào tạo, họ không ngừng học tập, rèn luyện nâng cao trình độ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, lòng trung thành với Đảng, Tổ quốc và nhân dân, quá trình giảng dạy thường xuyên gắn lý luận với thực tiễn... Mặt khác, họ cũng phải đối mặt với những thách thức đặc thù: yêu cầu cao của nhiệm vụ giáo dục lý luận trong lực lượng vũ trang; áp lực hài hòa giữa công việc chuyên môn và trách nhiệm gia đình; những giới hạn nhất định trong cơ hội nghiên cứu khoa học và phát triển chuyên môn... Chính những đặc điểm này đòi hỏi cần có nghiên cứu chuyên sâu để nhận diện thực trạng, đánh giá những yếu tố tác động và đề xuất các giải pháp nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên trong hệ thống nhà trường CAND.

Từ những vấn đề trên, tác giả lựa chọn đề tài: ***“ Tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay ”*** làm luận án tiến sĩ Triết học.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

2.1 Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu làm rõ những vấn đề lý luận về TDLL, đánh giá khái quát thực trạng TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND; từ đó đề xuất các quan điểm định hướng và giải pháp nhằm nâng cao NLTDLL của đội ngũ này trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Một là, hệ thống hóa các công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án ở cả trong và ngoài nước, xác định những vấn đề luận án cần tiếp tục nghiên cứu.

Hai là, nghiên cứu làm rõ các vấn đề lý luận về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên trong các trường CAND.

Ba là, đánh giá thực trạng, chỉ rõ ưu điểm, hạn chế, từ đó rút ra những vấn đề đặt ra với TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

Bốn là, đề xuất các quan điểm định hướng và giải pháp nhằm nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Luận án tập trung nghiên cứu về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

3.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Phạm vi không gian*: Luận án nghiên cứu TDLL của đội ngũ nữ giảng viên tại 5 trường CAND (Học viện CSND, Học viện ANND, Học viện Chính trị CAND, Đại học Phòng cháy chữa cháy, Đại học Kỹ thuật Hậu cần - Học viện Kỹ thuật và Công nghệ An ninh).

- *Phạm vi thời gian*: Nghiên cứu về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên trong các trường CAND từ năm 2020 – nay.

- *Phạm vi nội dung*: Luận án tập trung đánh giá TDLL của đội ngũ nữ giảng viên trong các trường CAND, từ đó đưa ra các giải pháp nâng cao NLTDLL của đội ngũ này.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam, của ngành Công an về TDLL, nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

4.2. Phương pháp nghiên cứu

Luận án sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu sau:

Tác giả luận án sử dụng phương pháp luận của Chủ nghĩa duy vật biện chứng, duy vật lịch sử; đồng thời kết hợp sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp; khái quát hóa, trừu tượng hóa, cụ thể hóa; lô-gic và lịch sử; quy nạp - diễn dịch, so sánh, đối chiếu, điều tra xã hội học...

Tác giả luận án sử dụng phương pháp phân tích và tổng hợp nhằm tổng hợp những vấn đề từ các nguồn tài liệu có liên quan đến vấn đề TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND hiện nay.

5. Đóng góp mới của luận án

Luận án có một số đóng góp sau đây:

- Đưa ra quan niệm về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến TDLL, từ đó đánh giá thực trạng TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

- Đề xuất và luận giải cơ sở khoa học của các quan điểm định hướng, giải pháp cơ bản nhằm nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND trong thời gian tới.

- Tính mới của luận án được thể hiện ở khách thể nghiên cứu. Chưa có một nghiên cứu nào về TDLL với khách thể là nữ giảng viên trong các trường CAND.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Về lý luận

Luận án góp phần hệ thống hóa những vấn đề lý luận về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên trong các trường CAND dưới góc độ triết học; khẳng định TDLL chính là công cụ nhận thức, chỉ đạo, định hướng hoạt động của đội ngũ nữ giảng viên trong giảng dạy, nghiên cứu, trong cuộc sống và trong quá trình xử lý các tình huống thực tiễn.

6.2. Về thực tiễn

Luận án có thể làm tài liệu tham khảo trong việc nghiên cứu về TDLL, làm tài liệu nghiên cứu, giảng dạy những nội dung có liên quan tại các trường đại học nói chung và các trường CAND nói riêng.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục tài liệu tham khảo, luận án có kết cấu 4 chương 11 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU

LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN (thêm “liên quan đến”

1.1. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến tư duy lý luận

Trong lĩnh vực nghiên cứu về TDLL, nhiều học giả và nhà nghiên cứu đã dành sự quan tâm sâu sắc, tiếp cận và phân tích từ nhiều góc độ khác nhau về khái niệm, đặc trưng, vai trò...

1.2. Các công trình nghiên cứu về thực trạng tư duy lý luận và giải pháp nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

Các công trình nghiên cứu tập trung vào việc đánh giá thực trạng TDLL tư duy biện chứng, NLTDLL của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt, đội ngũ giảng viên trẻ, đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị tại các trường Chính trị tỉnh, Học viện, Trường sỹ quan Quân đội nhân dân, các trường CAND... Một số công trình đi sâu vào giải pháp nâng cao NLTDLL dựa trên quan điểm chỉ đạo, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng trong từng bối cảnh cụ thể.

1.3. Khái quát các giá trị các công trình được tổng quan và những vấn đề cần tiếp tục giải quyết trong luận án

1.3.1. Giá trị của các công trình đã được tổng quan

Thứ nhất, Trên cơ sở hệ thống hóa một số khái niệm cơ bản như: tư duy, TDLL, NLTDLL các nghiên cứu cơ bản đều thống nhất rằng tư duy là sản phẩm cao nhất của một dạng vật chất đặc biệt là bộ não con người; TDLL là trình độ phát triển cao của tư duy, là quá trình phản ánh tích cực thế giới khách quan thông qua các khái niệm, phán đoán và suy luận, xuất hiện trong hoạt động sản xuất xã hội và giúp con người nhận thức hiện thực một cách gián tiếp, khám phá các mối liên hệ và quy luật của thế giới; phân tích đặc trưng, bản chất, điều kiện hình thành của TDLL, NLTDLL; nhận thức rõ vai trò của TDLL, NLTDLL nói chung và đối với người cán bộ, giảng viên nói riêng trên cơ sở đó luận giải rõ quan niệm, vai trò công tác xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên, quan điểm của Đảng, Nhà nước và tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng và phát triển đội ngũ giảng viên trong các cơ sở đào tạo đại học và các Trường Chính trị tỉnh, Trường Đào tạo bồi dưỡng cán bộ công chức...; Các nghiên cứu còn chỉ ra các thành tố cơ bản trong NLTDLL từ đó phân tích các yếu tố tác động đến TDLL, NLTDLL nói chung và đối với đội ngũ giảng viên nói riêng. Qua đó, cho thấy TDLL không chỉ là một phẩm chất cá nhân, mà là yếu tố cấu thành năng lực nghề nghiệp thiết yếu trong nền hành chính quốc gia, giáo dục hiện đại.

Thứ hai, các công trình chủ yếu tập trung nghiên cứu, đánh giá về thực trạng TDLL, tư duy biện chứng, NLTDLL của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ chủ chốt, đội ngũ giảng viên trẻ, đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị tại các trường Chính trị tỉnh, Học viện, Trường sỹ quan Quân đội nhân dân, các trường CAND...phân tích rõ những ưu điểm, hạn chế và những nguyên nhân qua đó rút ra những vấn đề thực tiễn cần giải quyết.

Tuy nhiên, các công trình nghiên cứu về TDLL của đội ngũ giảng viên các trường CAND nói chung và đội ngũ nữ giảng viên nói riêng còn chưa nhiều. Bên cạnh đó, một số nghiên cứu tập trung phân tích, đánh giá những thành tựu nổi bật trong đổi mới TDLL của Đảng từ những nhận thức tổng quát cho đến những nhận thức mới về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, phân tích chỉ rõ những hạn chế của TDLL của Đảng từ thời kỳ trước đổi mới đến nay. Một số công trình cũng bàn về quan điểm, định hướng của Đảng, Nhà nước về đổi mới TDLL, NLTDLL ở Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế, chỉ rõ những thuận lợi, khó khăn trong đổi mới, nâng cao NLTDLL ở Việt Nam đồng thời phân tích nguyên tắc của việc đổi mới, nâng cao NLTDLL, nhấn mạnh vai trò của NLTDLL đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt cấp huyện, cấp tỉnh và các giảng viên giảng dạy ở các trường đại học, trường chính trị tỉnh.... Các công trình nghiên cứu đã luận giải vai trò của NLTDLL đối với đội ngũ cán bộ, chủ chốt cũng như hoạt động lãnh đạo, quản lý của họ giúp cho đối tượng này có năng lực xác lập tri thức, xác lập quan hệ giữa các tri thức; năng lực thực hiện hóa tri thức và năng lực phát triển tri thức. Vai trò NLTDLL đối với đội ngũ giảng viên được đánh giá tập trung vào 03 nội dung chính là: (i) nhận thức thấu đáo tri thức khoa học chuyên ngành và các ngành khoa học khác; (ii) có điều kiện tìm tòi, lựa chọn phương pháp giảng dạy hiệu quả; (iii) thực hiện tốt nhiệm vụ nghiên cứu khoa học. Một số công trình cũng đã luận giải mối quan hệ biện chứng giữa việc phát triển TDLL với công tác xây dựng và phát triển, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên ở các cơ sở đào tạo. Chỉ ra những điểm khác biệt cơ bản của đội ngũ giảng viên trường đào tạo cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang với đội ngũ giảng viên các trường đại học, học viện khác. Bên cạnh đó, các tác giả cũng đề cập trong nghiên cứu, chỉ ra những yếu tố ảnh hưởng đến NLTDLL của đội ngũ cán bộ, giảng viên gồm yếu tố cơ bản:

đặc tính bẩm sinh của con người; quá trình giáo dục, học tập, rèn luyện; môi trường kinh tế xã hội, nền tảng văn hóa, khoa học xã hội; hoạt động thực tiễn và nhu cầu và lợi ích. Trên cơ sở đánh giá những ưu điểm, các công trình nghiên cứu này cũng chỉ ra những hạn chế, tồn tại, yếu kém về NLTDLL của đội ngũ cán bộ, giảng viên ảnh hưởng đến hiệu quả công tác chuyên môn của họ.

Thứ ba, dù có các cách tiếp cận khác nhau nhưng tác giả của các công trình trên khi đưa ra các giải pháp cụ thể để nâng cao NLTDLL đều căn cứ vào những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước trong từng bối cảnh cụ thể. Các giải pháp được xây dựng trên cơ sở quán triệt sâu sắc yêu cầu đổi mới tư duy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, giảng viên trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay. Một số công trình tập trung vào việc tác động trực tiếp đến các yếu tố, bộ phận cấu thành NLTDLL như tri thức lý luận, phương pháp tư duy, kỹ năng phân tích, phản biện, năng lực khái quát và dự báo của đội ngũ giảng viên, giảng viên trong các trường quân đội, công an. Bên cạnh đó, nhiều công trình cũng nhấn mạnh đến việc tạo dựng và cải thiện môi trường phát triển năng lực TDLL, bao gồm cả môi trường làm việc, môi trường học tập, môi trường chính trị – xã hội và văn hóa tư tưởng. Một số giải pháp mang tính dài hạn, chú trọng vào việc xây dựng nền tảng học thuật và đào tạo bài bản, trong khi một số khác thiên về thúc đẩy động lực tự rèn luyện, khuyến khích sự chủ động, sáng tạo trong tiếp cận và xử lý các vấn đề thực tiễn. Nhìn chung, các giải pháp đều nhằm mục tiêu phát huy toàn diện khả năng TDLL, gắn kết giữa lý luận với thực tiễn, giữa nhận thức và hành động, qua đó góp phần nâng cao chất lượng lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị các cấp, nâng cao chất lượng giảng viên, nữ giảng viên trong các trường CAND.

Đây là những công trình nghiên cứu có nội dung tương đối gần với đề tài nghiên cứu của Luận án, giúp cho tác giả nắm được phương pháp luận trong nghiên cứu, phân tích vấn đề để làm rõ được vấn đề cần nghiên cứu và thực hiện được mục đích nghiên cứu. Kết quả nghiên cứu của các công trình là nguồn tài liệu có giá trị tham khảo hữu ích được tác giả luận án kế thừa, tiếp thu và tiếp tục làm sâu sắc thêm về lý luận, thực trạng và giải pháp nhằm phát triển tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các CAND hiện nay.

1.3.2. Những vấn đề cần tiếp tục nghiên cứu trong luận án

Luận án tập trung nghiên cứu những nội dung sau:

Một là, về mặt lý luận, luận án tập trung nghiên cứu làm rõ quan niệm về TDLL, TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, các đặc trưng, kết cấu cũng như các yếu tố tác động đến TDLL của đội ngũ này. Bên cạnh đó, luận án phân tích đặc điểm, vai trò của đặc thù môi trường giáo dục trong ngành Công an đối với TDLL của đội ngũ nữ giảng viên, từ đó đặt nền tảng cho việc đề xuất các giải pháp phù hợp nhằm phát huy tối đa tiềm năng trí tuệ của lực lượng nữ trong công tác giảng dạy lý luận ở các lĩnh vực khác nhau đặc biệt là lĩnh vực lý luận chính trị.

Hai là, về mặt thực tiễn, qua việc vận dụng lý luận về TDLL để phân tích ưu điểm, hạn chế TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, lý giải nguyên nhân của những ưu điểm, hạn chế đó. Trên cơ sở đó đặt ra các vấn đề đối với việc nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND: TDLL của họ đang ở năng lực, trình độ như thế nào? Bối cảnh thực tế hiện nay đặt ra yêu cầu gì?

Ba là, thông qua việc nghiên cứu TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, luận án hướng tới việc đưa ra quan điểm định hướng, xây dựng giải pháp nâng cao NLTDLL của đội ngũ này. Luận án đề cao vai trò của yếu tố cá nhân và sự chủ động trong học thuật của mỗi cá nhân,

đồng thời nhấn mạnh sự cần thiết của cơ chế hỗ trợ từ phía nhà trường, cấp quản lý và tổ chức Đảng. Việc nâng cao năng lực TDLL được đặt trong mối quan hệ biện chứng với yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy, với yêu cầu phát triển đội ngũ góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, xây dựng lực lượng đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, xứng đáng là “thanh bảo kiếm, lá chắn thép” của Đảng.

Tiểu kết chương 1

Trong Chương 1, luận án tập trung tổng quan các công trình nghiên cứu có liên quan đến luận án theo các nội dung như sau: các công trình nghiên cứu liên quan đến TDLL; các công trình nghiên cứu các công trình nghiên cứu liên quan đến thực trạng TDLL và giải pháp nâng cao năng lực TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

Trên cơ sở khái quát những công trình nghiên cứu có liên quan đến luận án, tác giả tiếp tục nghiên cứu vấn đề TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND ở những nội dung sau: *Một là*, cơ sở lý luận và thực tiễn của TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND; *hai là*, phân tích thực trạng TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND hiện nay; *ba là*, quan điểm định hướng và giải pháp nhằm nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND trong thời gian tới.

Chương 2

TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐỘI NGŨ NỮ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN - MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

2.1. Tư duy lý luận

2.1.1. Một số khái niệm

2.1.1.1. Tư duy

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, tư duy là trình độ cao của quá trình nhận thức, là hình thức phản ánh gián tiếp, khái quát và sáng tạo hiện thực khách quan vào trong bộ óc người. Đó là quá trình con người tạo ra những tri thức mới từ những tri thức đã thu nhận được trước do có sự tác động trực tiếp của hiện thực khách quan lên các cơ quan cảm giác của con người, từ đó từng bước hình thành nên hệ thống các khái niệm, phán đoán, suy luận logic.

Nhận thức của con người vận động theo quy luật biện chứng, gồm nhiều giai đoạn, trình độ, vòng khâu và hình thức khác nhau: “Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng và từ tư duy trừu tượng đến thực tiễn, đó là con đường biện chứng của sự nhận thức chân lý, nhận thức thực tại khách quan” [87; tr.179]. Ở nấc thang tư duy, chủ thể không chỉ dừng ở việc ghi nhận những dấu hiệu bề ngoài, nhất thời của sự vật như cảm tính, mà còn đi sâu vào phát hiện bản chất, mối liên hệ tất yếu, ổn định và phổ biến của hiện thực khách quan. Đó là sự phản ánh khái quát và gián tiếp hiện thực khách quan. Tư duy gắn liền với ngôn ngữ, được biểu đạt bằng ngôn ngữ, ngôn ngữ là vỏ vật chất của tư duy; tư duy có tính năng động, sáng tạo được thể hiện ở ba hình thức cơ bản là: khái niệm – phán đoán – suy lý.

Tư duy nghiên cứu trong Luận án được hiểu là sự thống nhất của 3 vấn đề: Phép biện chứng - nội dung quan trọng của học thuyết Mác; Lý luận nhận thức

(quá trình hình thành tri thức từ cấp độ thấp đến cao, là quá trình hình thành biện chứng nhận thức) và Logic học (logic hình thức và logic biện chứng).

2.1.1.2. *Lý luận*

Lý luận là trình độ cao hơn về chất so với kinh nghiệm, là kết quả của quá trình hoạt động nhận thức, là hệ thống tri thức được khái quát từ thực tiễn phản ánh những mối liên hệ bản chất, những quy luật của thế giới khách quan. Tri thức lý luận là tri thức được khái quát từ tri thức kinh nghiệm. Tri thức kinh nghiệm nảy sinh một cách trực tiếp từ thực tiễn - từ lao động sản xuất, đấu tranh xã hội hoặc thí nghiệm khoa học.

Lý luận trong nghiên cứu của Luận án được hiểu là hệ thống học thuyết của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng trong quá trình kế thừa, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin vào thực tiễn xây dựng Chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Hệ thống lý luận này cần phải có định hướng theo quan điểm phát triển tư duy.

2.1.1.3. *Tư duy lý luận*

Bàn về TDLL, Ph.Ăngghen đã khẳng định: “TDLL chỉ là một đặc tính bẩm sinh dưới dạng năng lực của người ta mà có thôi. Năng lực ấy cần phải được phát triển hoàn thiện và muốn hoàn thiện nó thì cho tới nay, không có một cách nào khác hơn là nghiên cứu toàn bộ triết học thời trước [95, tr.487].

TDLL là một trong những năng lực đặc trưng, phản ánh trình độ phát triển trí tuệ của con người, nó có tính hệ thống, bao quát hơn tư duy kinh nghiệm. TDLL là quá trình con người phản ánh hiện thực khách quan một cách gián tiếp thông qua hàng loạt các hình thức, phương pháp logic, biện chứng, quá trình trừu tượng hóa, khái quát hóa, hệ thống hóa tri thức kinh nghiệm nên có khả năng đi sâu vào nắm bắt các vấn đề bản chất, những quy luật chung của sự vật, nhóm sự vật của thế giới hình thành hệ thống tri thức lý luận qua đó hướng dẫn hoạt động nhận thức và cải tạo thế giới của con người. Ở đó, chủ thể nhận thức sử dụng ngôn ngữ và các thao tác tư duy để nắm

bắt các mối liên hệ mang tính bản chất, tìm ra các quy luật vận động nội tại tiềm ẩn trong khách thể nhận thức của con người. TDLL là tư duy dựa trên tri thức lý luận và phương pháp nhận thức khoa học.

Trong luận án này, tác giả tiếp cận *khái niệm TDLL là tư duy ở cấp độ nhận thức cao nhất của con người, có vai trò quan trọng trong nhận thức và trong chỉ đạo hoạt động thực tiễn của con người; được thực hiện dựa trên nguyên tắc phương pháp luận biện chứng duy vật và các thao tác tư duy logic để nắm bắt các mối liên hệ mang tính bản chất, tìm ra các quy luật vận động nội tại tiềm ẩn trong khách thể nhận thức, từ đó có thể tạo ra những mô hình lý luận phù hợp với hiện thực khách quan chỉ đạo thực tiễn ngày càng có hiệu quả.*

2.1.2. Đặc trưng, thành tố của tư duy lý luận

2.1.2.1. Đặc trưng của tư duy lý luận

Một là, sự xuất hiện của TDLL gắn liền với hoạt động thực tiễn của con người.

Hai là, TDLL phản ánh hiện thực khách quan một cách gián tiếp, là sự sản sinh ra những tri thức mới trên cơ sở những tri thức kinh nghiệm đã tích lũy được trong quá trình nhận thức. Những tri thức lý luận được duy trì và hoạt động thông qua hệ thống khái niệm, phạm trù, quy luật logic.

Ba là, TDLL sử dụng các phương pháp nhận thức duy vật biện chứng và các thao tác logic như: lịch sử và logic; phân tích và tổng hợp; quy nạp và diễn dịch; trừu tượng hóa và cụ thể hóa v.v.. và làm cho các phương pháp này trở thành nội dung logic bên trong của sự vận động tri thức để nhận thức hiện thực khách quan.

Bốn là, đối tượng mới của TDLL là những vấn đề mới do thực tiễn đặt ra. TDLL phải có nhiệm vụ trả lời những câu hỏi - đặc biệt là những vấn đề bức xúc - mà cuộc sống đặt ra cho con người và xã hội loài người. So với tư duy kinh nghiệm, TDLL đóng một vai trò hết sức to lớn trong nhận thức và cải tạo thế giới.

Năm là, TDLL có tính hệ thống: TDLL giúp chúng ta nhìn nhận và giải quyết vấn đề một cách có cấu trúc, rõ ràng.

Sáu là, TDLL gắn liền với khả năng phê phán và tự phê phán, chính khả năng này đảm bảo cho nhận thức thực sự là một hoạt động nỗ lực cao của ý chí

2.1.2.2. Các thành tố của tư duy lý luận

Thứ nhất, phương pháp luận chung. Mọi hoạt động nhận thức, trong đó có TDLL, đều chịu sự chi phối bởi một phương pháp luận nhất định. Phương pháp luận đảm nhận chức năng định hướng và gợi mở để triển khai hoạt động tư duy một cách hệ thống và có hiệu quả.

Thứ hai, tư duy logic. Tư duy lôgic là hình thức tư duy tuân theo các quy luật và quy tắc rõ ràng, trong đó các quy luật, quy tắc này phản ánh đặc trưng và các thao tác tư duy của chủ thể trong quá trình nhận thức đối tượng

Thứ ba, yếu tố ngôn ngữ - phương tiện quan trọng của TDLL

Ngôn ngữ là phương tiện biểu đạt tư duy nói chung và TDLL nói riêng. Mặt khác, ngôn ngữ vừa là công cụ để con người suy nghĩ và cũng là phương tiện để con người giao tiếp với nhau. Ngôn ngữ và tư duy không thể tồn tại tách rời nhau.

Thứ tư, hoạt động vận dụng lý luận vào thực tiễn, tổng kết thực tiễn

Nhận thức lý luận không chỉ dừng lại ở việc thỏa mãn tính tò mò hay nhu cầu hiểu biết, mà quan trọng hơn những kết quả nhận thức phải được vận dụng để phục vụ lợi ích của con người và xã hội. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng đã khẳng định: thực tiễn vừa là cơ sở, vừa là động lực, là mục đích của nhận thức; đồng thời, thực tiễn là tiêu chuẩn để kiểm nghiệm chân lý của tri thức.

2.1.3. Cấu trúc của tư duy lý luận

Một là, tư duy logic (hình thức) là khả năng nắm vững và vận dụng các thao tác logic cơ bản: phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa, suy lý (diễn dịch, quy nạp, chứng minh hình thức). Bộ phận này của TDLL có vai trò đảm bảo *tính chặt chẽ, tính đúng đắn, nhất quán, phi mâu thuẫn* và *tính có cơ sở* của quá trình tư duy; ngăn ngừa sai lầm logic trong lập luận.

Hai là, phương pháp luận biện chứng (nội dung) là khả năng nắm vững và vận dụng các nguyên lý, quy luật của phép biện chứng duy vật (như nguyên lý về mối liên hệ phổ biến, về sự phát triển, quy luật mâu thuẫn biện chứng...). Bộ phận này của TDLL có vai trò đảm bảo tính biện chứng và tính khoa học trong xem xét sự vật, hiện tượng; giúp nhận thức được bản chất vận động và mâu thuẫn của sự kiện, hiện tượng trong các lĩnh vực của đời sống trong đó có lĩnh vực an ninh.

Ba là, phẩm chất (thái độ) bao gồm các phẩm chất đặc trưng của tư duy: tư duy phê phán, tư duy độc lập, tư duy sáng tạo và tư duy hệ thống. Đây cũng là động lực và thái độ tư duy cần có.

2.2. Tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

2.2.1. Một số đặc trưng trong hoạt động nghề nghiệp của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

2.2.1.1. Khái quát chung về các trường Công an nhân dân

2.2.1.2. Đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

Đội ngũ giảng viên trong đó có các nữ giảng viên của các trường CAND là bộ phận trí thức, có vai trò quan trọng, quyết định đến chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công an, tạo nguồn nhân lực bậc cao cho lực lượng CAND; là lực lượng nòng cốt trong nghiên cứu khoa học, góp phần bổ sung, phát triển và hoàn thiện hệ thống lý luận CAND toàn diện theo cấp độ (lý luận cơ bản, lý luận chuyên ngành, lý luận tác chiến) và theo lĩnh vực (lý luận bảo vệ ANQG, lý luận đảm bảo TTATXH và lý luận xây dựng CAND)

2.2.1.3. Nhiệm vụ của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân (bỏ từ “các” đầu dòng)

Đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND là một bộ phận của đội ngũ giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học, do đó họ cũng phải thực hiện

các quy định, nhiệm vụ của người giảng viên được quy định tại Luật Giáo dục và Luật Giáo dục Đại học. Cụ thể theo quy định tại khoản 3 điều 70, Chương IV của Luật Giáo dục (2005), nhà giáo giảng dạy ở cơ sở giáo dục đại học gọi là giảng viên, *tại Điều 55 của Luật Giáo dục Đại học (2018)*, nhiệm vụ, quyền hạn của giảng viên.

Bên cạnh đó, đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND cũng cần thực hiện các nhiệm vụ giảng viên theo quy định của Bộ Công an. Cụ thể: *Thông tư 17/2023/TT-BCA* quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh giảng dạy ở các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong công an nhân dân có quy định về tiêu chuẩn chung của các chức danh giảng dạy (Điều 3) và nhiệm vụ chung của các chức danh giảng dạy ở cơ sở giáo dục đại học (Điều 4); *Thông tư 11/2022/TT-BCA*, Quy định kiến thức cơ bản về chuyên môn, nghiệp vụ (Điều 5), Quy định về trình độ lý luận chính trị, ngoại ngữ có quy định (Điều 7).

** Yêu cầu chung đối với đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND*

Thứ nhất, phải có trình độ chuyên môn cao và sâu, có năng lực sư phạm và năng lực nghiên cứu khoa học.

Thứ hai, phải có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp, phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, Nhà nước và chế độ xã hội chủ nghĩa, thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nội quy, quy định của ngành và của đơn vị, có đức hi sinh, vượt mọi khó khăn hoàn thành nhiệm vụ được giao

Thứ ba, có năng lực kiến thức về nghiệp vụ, quan sát, tư duy, phân tích, tổng hợp, đánh giá, nghiên cứu, giao tiếp, giải quyết các tình huống có vấn đề, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ công an, có sự hiểu biết sâu rộng, phong phú về chính trị - xã hội, pháp luật...

Thứ tư, phải đảm bảo yêu cầu về phương pháp, tác phong công tác khoa học. Đó là sự tổng hòa giữa tác phong của một nhà sư phạm và một cán bộ, chiến sĩ CAND, thực hiện theo điều lệnh CAND

Thứ năm, cần có khả năng vận dụng các quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng trong công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

Thứ sáu, mỗi nữ giảng viên không chỉ có nhận thức đúng đắn, niềm tin vững chắc vào sự lãnh đạo của Đảng mà còn cần có khả năng nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

2.2.2. Vai trò của tư duy lý luận đối với đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

**** TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND***

Trong luận án này, chúng tôi quan niệm *TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND là quá trình phân tích, đánh giá, tổng hợp và vận dụng thông tin một cách logic, sáng tạo, có hệ thống theo quan điểm chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối đổi mới của Đảng, giúp họ đưa ra những quyết định chính xác và lập luận sắc bén trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.*

** Vai trò của TDLL đối với đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND trong quá trình thực hiện các yêu cầu thực tiễn đặt ra*

Thứ nhất, TDLL giúp đội ngũ nữ giảng viên tiếp tục nghiên cứu sâu sắc, nhận thức thấu đáo bản chất những lý luận khoa học đặc biệt là lý luận cách mạng và sáng tạo của chủ nghĩa Mác - Lênin.

Thứ hai, TDLL là điều kiện quan trọng trong quá trình nữ giảng viên các trường CAND nghiên cứu, tìm tòi, lựa chọn phương pháp giảng dạy tối ưu phát huy được tính tích cực, sự sáng tạo của người học.

Thứ ba, TDLL có vai trò quan trọng trong việc học tập, rèn luyện phương pháp tư duy khoa học - phương pháp tư duy biện chứng duy vật.

Muốn nhận thức bản chất, qui luật của các sự vật, hiện tượng, chủ thể nhận thức phải có phương pháp tư duy khoa học.

2.2.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

2.2.3.1. Yếu tố khách quan ảnh hưởng đến tư duy lý luận của nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

- * Môi trường chính trị - xã hội và định hướng tư tưởng của Đảng*
- * Môi trường học thuật và truyền thống đào tạo trong các trường CAND*
- * Văn hóa nghề nghiệp trong lực lượng Công an nhân dân*
- * Ảnh hưởng của cơ chế, chính sách đào tạo - bồi dưỡng*
- * Tác động của chuyển đổi số và hội nhập quốc tế đến TDLL*

2.2.3.2. Yếu tố chủ quan ảnh hưởng đến tư duy lý luận của nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

- * Năng lực nhận thức và trình độ lý luận chính trị*
- * Phẩm chất chính trị và lập trường tư tưởng*
- * Kinh nghiệm thực tiễn và khả năng tổng kết lý luận*
- * Đặc điểm giới và tâm lý học giới trong TDLL*

2.3. Tiêu chí đánh giá tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân – bỏ chữ “các” đầu dòng

2.3.1. Khả năng phát hiện, xác định và phân tích vấn đề trong nghiên cứu, giảng dạy

Một trong những nội dung cơ bản của TDLL của đội ngũ nữ giảng viên biểu hiện ở khả năng phát hiện và xác định vấn đề trong nghiên cứu, giảng dạy, hoạt động xã hội. Đây là năng lực nền tảng, bởi mọi quá trình tư duy, từ phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, trừu tượng hóa, đánh giá, vận dụng tri thức đều bắt đầu từ nhận diện đúng bản chất của vấn đề.

2.3.2. Khả năng khái quát hóa, trừu tượng hóa

Khái quát hóa và trừu tượng hóa là các thao tác cơ bản, nằm trong tư duy lý tính, phản ánh được các thuộc tính có tính bản chất, quy luật của sự vật, hiện tượng. Đây là nền tảng quan trọng nhất của tư duy khoa học, đặc biệt trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học lý luận.

2.3.3. Khả năng phân tích, tổng hợp

Một trong những biểu hiện TDLL của đội ngũ nữ giảng viên là khả năng phân tích, tổng hợp. Đây là những thao tác tư duy cơ bản góp phần hình thành tri thức khoa học.

2.3.4. Khả năng tư duy lô gíc, mạch lạc, hệ thống

Biểu hiện tư duy lô gíc, mạch lạc, hệ thống là giảng viên có khả năng xây dựng các luận điểm và luận cứ theo trình tự hợp lý, không mắc các lỗi lô gíc (ngụy biện, mâu thuẫn nội tại, suy diễn sai). Trình bày vấn đề theo cấu trúc hệ thống, có quan điểm nhất quán.

2.3.5. Khả năng vận dụng lý luận vào thực tiễn

Theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, thực tiễn là cơ sở, tiêu chuẩn kiểm tra chân lý. Lý luận khoa học được hình thành từ khái quát những kinh nghiệm thực tiễn, đồng thời quay trở lại điều chỉnh hoạt động thực tiễn, định hướng hoạt động của con người. Mối quan hệ biện chứng giữa lý luận và thực tiễn đòi hỏi người giảng viên phải luôn biết gắn lý luận với thực tiễn, tránh hai khuynh hướng sai lầm là bệnh kinh nghiệm chủ nghĩa và giáo điều lý luận.

Tiểu kết chương 2

Trong chương này, luận án tập trung làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, đưa ra một số khái niệm cơ bản TDLL, TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, Luận án làm rõ đặc trưng, thành tố, cấu trúc của TDLL, những yếu tố tác động đến TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, các tiêu chí đánh giá TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

Những nội dung trên là cơ sở, khung lý thuyết quan trọng cho tác giả luận án đi vào nghiên cứu, đánh giá thực trạng TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND.

Chương 3

THỰC TRẠNG TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐỘI NGŨ NỮ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN HIỆN NAY

3.1. Những điểm mạnh và hạn chế trong tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.1. Những điểm mạnh trong tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay (những nội dung dưới đây bỏ cụm từ “những điểm mạnh chủ yếu” đầu dòng)

3.1.1.1. Về khả năng phát hiện, xác định và phân tích vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay.

3.1.1.2. Về khả năng khái quát hóa, trừu tượng hóa của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.1.3. Về khả năng phân tích, tổng hợp của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.1.4. Về tư duy lô gíc, mạch lạc, hệ thống của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay.

3.1.1.5. Về năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay.

3.1.2. Những hạn chế trong tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay (những nội dung dưới đây bỏ cụm từ “những hạn chế” đầu dòng)

3.1.2.1. Về năng lực phát hiện và xác định vấn đề trong giảng dạy, nghiên cứu, hoạt động xã hội của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.2.2. Về khả năng khái quát hóa, trừu tượng hóa của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.2.3. Về khả năng phân tích, tổng hợp của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.2.4. Về tư duy lô gíc, mạch lạc, hệ thống của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.1.2.5. Về năng lực vận dụng lý luận vào thực tiễn của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.2. Nguyên nhân của những điểm mạnh và hạn chế trong tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.2.1. Nguyên nhân của điểm mạnh

3.2.1.1. Nhóm nguyên nhân khách quan

3.2.1.2. Những nguyên nhân chủ quan

3.2.2. Nguyên nhân của hạn chế

3.2.2.1. Những nguyên nhân khách quan

3.2.2.2. Những nguyên nhân chủ quan

3.3. Một số vấn đề đặt ra về tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

3.3.1. Nâng cao nhận thức, vai trò của các chủ thể đối với việc hoàn thiện các yêu cầu, tiêu chuẩn về tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

3.3.2. Tăng cường mức độ đầu tư các nguồn lực nhằm đáp ứng các yêu cầu của tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

3.3.3. Chú trọng chất lượng các điều kiện bảo đảm cho việc nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

Tiểu kết chương 3

Trong chương 3, tác giả tập trung đánh giá thực trạng TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND, phân tích các nguyên nhân khách quan và chủ quan của thực trạng trên, chỉ ra những vấn đề đặt ra về TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND hiện nay. Qua đó, làm cơ sở cho tác giả tiếp tục đề xuất những quan điểm định hướng và giải pháp nhằm nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND trong thời gian tới ở Chương 4.

Chương 4

QUAN ĐIỂM ĐỊNH HƯỚNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO NĂNG LỰC TƯ DUY LÝ LUẬN CỦA ĐỘI NGŨ NỮ GIẢNG VIÊN CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN TRONG THỜI GIAN TỚI

4.1. Một số quan điểm định hướng nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân

4.1.1. Nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay phải dựa trên các điều kiện cụ thể của đất nước

4.1.2. Nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân phải phù hợp với đặc thù ngành

4.1.3. Nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân phải bảo đảm tính kế thừa

4.1.4. Nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân phải bảo đảm tính toàn diện, hệ thống

4.2. Một số giải pháp phát triển năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân trong thời gian tới

4.2.1. Nâng cao nhận thức của các chủ thể về sự cần thiết phải nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

4.2.2. Đổi mới nội dung, chương trình giáo dục nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên tại các trường Công an nhân dân

4.2.3. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại trong nghiên cứu, giảng dạy lý luận

4.2.4. Đổi mới nội dung, hình thức đánh giá tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường công an nhân dân hiện nay

4.2.5. Phát huy tính tích cực, chủ động của nữ giảng viên trong tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực tư duy lý luận

4.2.6. Bảo đảm các điều kiện cần thiết để nâng cao năng lực tư duy lý luận của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay

Tiểu kết Chương 4

Trong Chương 4, tác giả tập trung đưa ra những quan điểm định hướng và đề xuất những giải pháp nhằm nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND trong thời gian tới dựa trên cơ sở phân tích thực trạng và những vấn đề đặt ra. Trong đó, tác giả đề xuất 06 nhóm giải pháp liên quan đến chủ thể, nội dung và phương thức nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND

Nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND không chỉ là một yêu cầu khách quan trong quá trình đổi mới giáo dục mà còn là nhiệm vụ chiến lược nhằm nâng cao chất lượng đào tạo cán bộ trong lực lượng Công an. Để nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường CAND hiện nay cần thực hiện đồng bộ, toàn diện nhiều giải pháp.

KẾT LUẬN

Nghiên cứu vấn đề *TDLL của đội ngũ nữ giảng viên các trường Công an nhân dân hiện nay* xuất phát từ yêu cầu khách quan của sự nghiệp giáo dục - đào tạo trong lực lượng CAND trong bối cảnh toàn cầu hoá, hiện đại hoá và chuyển đổi mạnh mẽ của nền giáo dục đại học Việt Nam. Trên cơ sở vận dụng phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và duy vật lịch sử, kết hợp với các phương pháp nghiên cứu định tính - định lượng phù hợp, luận án đã tập trung làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn then chốt liên quan đến TDLL của nữ giảng viên, từ đó đề xuất hệ thống giải pháp nâng cao NLTDLL đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Những kết quả nghiên cứu của luận án góp phần bổ sung cơ sở khoa học cho việc nhận diện và nâng cao NLTDLL của đội ngũ nữ giảng viên trong các trường CAND; đồng thời cung cấp các luận cứ thực tiễn quan trọng phục vụ công tác lãnh đạo, quản lý, quy hoạch và xây dựng đội ngũ giảng viên đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Luận án cũng mở ra những hướng nghiên cứu tiếp theo nhằm hoàn thiện hơn nữa việc nâng cao NLTDLL của đội ngũ giảng viên trong các trường CAND.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN

1. Nguyễn Thị Thanh Nhân, (2024), *Nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy lý luận chính trị ở các trường đại học trong bối cảnh hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông điện tử, 6/2024
2. Nguyễn Thị Thanh Nhân (2024), *Vấn đề đổi mới việc học tập Lý luận chính trị theo Kết luận 94-KL/TW ở trường Đại học Phòng cháy chữa cháy*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số chuyên đề 1/2024
3. Nguyễn Thị Thanh Nhân, (2024), *Phát triển năng lực tư duy lý luận cho đội ngũ giảng viên trẻ trong giai đoạn hiện nay*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, số chuyên đề 1/2025
4. Nguyễn Thị Thanh Nhân, (2025), *Quan hệ giữa tư duy khoa học và tư duy tôn giáo*, Tạp chí Nhân lực KHXXH, 10/2025
5. Nguyễn Thị Thanh Nhân, (2025), *How Female Lecturers of People's Police Schools Think theoretically of Research, Applications and Technology Transfer – Bloom's Taxonomy Levels*, YMER Journal, Volume 24: issue 07 (July) – 2025, ISSN: 0044-0477
6. Nguyễn Thị Thanh Nhân, (2025), *Factors Affecting the Theoretical Thinking of Female Lecturers at People's Police Schools in Vietnam: A Descriptive Study*, International Journal of Advanced Multidisciplinary Research and Studies; 2025 July-August, Volume - 5, Issue – 4; ISSN: 2583-049X